

English lesson (12/ 12/ 2021)

1. Choose the word that start with another first letter (chọn từ có chữ cái đầu tiên khác)

1.	A. 	B. 	C. 	D. 
2.	A. 	B. 	C. 	D. 
3.	A. 	B. 	C. 	D. 
4.	A. 	B. 	C. 	D. 
5.	A. 	B. 	C. 	D. 

2. Unscramble the letters

 l w o f =>	 t w c a h =>	 p e i z p r =>
 a y g o =>	 o r e z =>	 s g a s r =>
 d w w n i o =>	 t y c a h =>	 n d a w =>

3. Odd and one out (chọn từ khác chủ điểm)

1.	A. zero	B. eight	C. seven	D. web
2.	A. rose	B. zoo	C. grass	D. tree
3.	A. rain	B. bathtub	C. window	D. bed
4.	A. Venus	B. octopus	C. kitten	D. kangaroo
5.	A. gorilla	B. ladder	C. envelope	D. computer

4. "have" or "don't have"

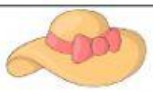
0. 	I ... <i>have</i> ... a broom.	0. 	I ... <i>don't have</i> ... a wolf	1. 	I a bat.
2. 	I a zebra.	3. 	I a chair.	4. 	I a train.

5. 	I an umbrella	6. 	I an ox	7. 	I a pineapple.
--	------------------------	--	------------------	--	-------------------------

4. Write vowels: U, E, O, A, I

 F.....N	 F.....X	 B.....X	 P.....G
 P.....N	 C.....P	 C.....T	 N.....T
 S.....N	 B.....Y	 B.....D	 B.....T
P	GG	 V.....N	 V.....T

5. Choose the word that has another vowel (Chọn từ có nguyên âm khác những từ còn lại)

0.	A.  ...A...	B.  ...U...	C.  ...A...	D.  ...A...
1.	A.  ...A...	B.  ...I...	C.  ...E...	D.  ...U...
2.	A.  ...A...	B.  ...E...	C.  ...A...	D.  ...U...
3.	A.  ...U...	B.  ...U...	C.  ...A...	D.  ...A...
4.	A.  ...I...	B.  ...I...	C.  ...O...	D.  ...I...
5.	A.  ...O...	B.  ...U...	C.  ...E...	D.  ...O...
6.	A.  ...O...	B.  ...A...	C.  ...A...	D.  ...I...

6. Listen and write the missing word. (Nghe các từ đồng âm và điền từ còn thiếu)

A is in the tent. A cat is under the An ant is in the A is in the cup. A is in the box. A net is on the A fan is in the A is on the desk. A is under the hat. A fish is